

Bản án số: 106/2018/HSPT

Ngày 23/05/2018

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thành Lượng

*Các Thẩm phán:* Ông Trần Thanh Tùng

Ông Đinh Quang Nghĩa

***- Thư ký Tòa án:*** Trần Thế Mạnh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:***  
Bà Tống Thị Thu Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 05 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 69/2018/HSPT ngày 14 tháng 03 năm 2018 đối với bị cáo Lâm Trung N. Do có kháng cáo của bị cáo Lâm Trung N đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 61/2018/HSST ngày 07/02/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

***- Bị cáo kháng cáo:*** Lâm Trung N, sinh ngày 31 tháng 5 năm 1998 tại Đồng Nai. Nơi đăng ký HKTT: 16B, khu phố 3, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: lớp 12/12; Nghề nghiệp: không; Con ông Lâm Xuyên S, sinh năm: 1966 và bà Đặng Thị H, sinh năm: 1976. Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt tạm giam ngày 30/10/2017 – có mặt;

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 14/7/2017, Lâm Trung N điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) đến đoạn đường khu vực trước cổng Bệnh viện y học cổ truyền Đồng Nai, thuộc khu phố 9, phường T1, thành phố B gặp cháu Trần Duy A sinh ngày 15/9/2000 đang điều khiển xe mô tô (chưa rõ biển số) phía trước. Lúc này, xe mô tô do cháu A điều khiển bị kẹt ga nên tiếng máy xe nổ lớn, N nghĩ cháu A đang khiêu khích N, N tức giận bỏ đi.

Đến khoảng 11 giờ ngày 17/7/2017, N điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) chở cháu Nguyễn Lê Thu T2 (bạn gái N) trên đường Đ đoạn gần ngã 3 T, thuộc khu phố 1, phường T thì gặp cháu A đang điều khiển xe mô tô (chưa rõ biển số) và cháu Đỗ Trường H1 sinh ngày 14/3/2000 đang điều khiển trên xe mô tô biển số 60AA- 090.30 (bạn cháu A). Thấy vậy, N điều khiển xe mô tô áp sát và dùng chân d đạp vào xe mô tô cháu A, cháu H1, rồi N bỏ đi.

Đến khoảng 12 giờ 50 phút cùng ngày, N điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) đến quán nước không tên, tại tổ 1, khu phố 6, phường T3, thành phố B do chị Nguyễn Phan H2 làm chủ, thì gặp cháu A và cháu H1 đang ngồi uống nước. N xuống xe lấy trong người ra 01 con dao gấp mũi nhọn dài khoảng 20cm cầm trên tay trái đi bộ đến dùng dao đâm 02 nhát trúng vào hông trái, hông lưng trái cháu A. Thấy vậy, cháu H1 đứng dậy định bỏ chạy, thì bị N tiếp tục dùng dao quơ 01 nhát trúng sườn ngực phải và đâm thêm 01 nhát trúng vào bụng cháu H1. Sau đó, N lên xe mô tô điều khiển bỏ đi, trên đường đi N đã vứt mất dao, còn cháu A và cháu H1 được mọi người đưa đến Bệnh viện Đa khoa Đồng Nai cấp cứu.

\* Tại bản giám định pháp y số 0562/GĐPY/2017 ngày 20/7/2017 của Trung tâm pháp y Sở y tế Đ đã xác định thương tích của Trần Duy A 12%.

\* Tại bản giám định pháp y số 0563/GĐPY/2017 ngày 20/7/2017 của Trung tâm pháp y Sở y tế Đ đã xác định thương tích của Đỗ Trường H1 12%.

Quá trình điều tra: Đại diện gia đình Lâm Trung N bồi thường 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng) tiền điều trị thương tích cho đại diện hợp pháp cháu Trần Duy A và bồi thường 8.000.000đ (Tám triệu đồng) cho đại diện hợp pháp cháu Đỗ Trường H1 và đã viết đơn bãi nại cho N.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 61/2018/HSST ngày 07/02/2018 và Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án số 20/2018/TB-TA ngày 05/03/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa đã áp dụng Điểm b, đ Khoản 2 Điều 134; Điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày

20/6/2017; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử phạt: Bị cáo Lâm Trung N 03 (ba) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 13/02/2018, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lâm Trung N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và bổ sung thêm tình tiết giảm nhẹ, có thân nhân là người có công với cách mạng là ông Cậu Đặng Thanh N được tặng thưởng Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng và Huy chương kháng chiến hạng nhì, cấp sơ thẩm chưa xem xét tình tiết giảm nhẹ này, xét đây cũng là tình tiết thuộc khoản 2 Điều 51 BLHS 2015, Cấp sơ thẩm cũng đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo rồi. Tại phiên tòa hôm nay, xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội cấp sơ thẩm tuyên phạt mức án 03 (ba) năm tù giam là phù hợp. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo, giữ N bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tội danh: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lâm Trung N khai nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm a, i, Khoản 1, Khoản 2, Điều 104 của Bộ luật Hình sự 1999; điểm b, đ khoản 1, 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

[2] Về hình phạt và kháng cáo:

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ xử phạt bị cáo Lâm Trung N 03 năm tù. Tuy nhiên, xét bị cáo gây thương tích cho hai người bị hại nhưng thương tích của mỗi bị hại là 12%. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như: Gia đình bị cáo Lâm Trung N đã bồi thường toàn bộ chi phí chữa trị cho những người bị hại, được đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân bị cáo chưa tiền án, tiền sự; tuổi đời bị cáo còn trẻ, phạm tội lần đầu... Ngoài ra, tại phiên tòa gia đình bị cáo đã cung cấp thêm tình tiết có thân nhân là ông cậu tên Đặng

Thanh Nhân tham gia cách mạng được tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhì và được tặng Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng, là thành viên Hội Cựu chiến binh xã T4, huyện Y, tỉnh Hưng yên và được tặng 08 chữ vàng “ Trọn nghĩa non nước, thắm tình đồng đội” đây là tình tiết cấp sơ thẩm chưa xem xét, nên Hội đồng xét xử thống nhất giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

Do đó, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về áp dụng pháp luật: Hành vi phạm tội của bị cáo Lâm Trung N xảy ra trước thời điểm Bộ luật hình sự 2015 có hiệu lực pháp luật. Tuy nhiên, thời điểm xét xử bị cáo (ngày 07/02/2018) Bộ luật hình sự 2015 đã có hiệu lực pháp luật và hành vi bị cáo phạm vào điểm b, đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 có khung hình phạt từ 02 năm đến 06 năm tù là nhẹ hơn so với Bộ luật hình sự năm 1999. Do đó áp dụng luật mới theo hướng có lợi cho bị cáo theo hướng dẫn tại Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 nên cần xem xét giảm nhẹ thêm một phần hình phạt cho bị cáo là có căn cứ. Tuy nhiên, về áp dụng pháp luật, tại phần quyết định của bản án sơ thẩm chỉ áp dụng điểm b, đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 mà không áp dụng điểm a, i khoản 1, khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự 1999 là thiếu sót, cần bổ sung cho phù hợp.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[5] Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điểm b, Khoản 1, Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lâm Trung N, sửa bản án sơ thẩm.

2. Áp dụng Điểm a, i, Khoản 1, Khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự 1999; điểm b, đ khoản 2 Điều 134; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/06/2017; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH - 14 ngày 30/12/2016; Công văn 04/TANDTC-PC ngày 09/01/2018.

Xử phạt: Bị cáo Lâm Trung N **02** (hai) năm tù, về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày 30/10/2017.

3. Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

*Nơi nhận:*

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND TP.Biên Hòa (2);
- VKSND TP.Biên Hòa;
- Công an TP.Biên Hòa;
- Chi cục THADS TP.B;
- Phòng PV27 - CA tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo – B5 (2);
- Lưu HS (5).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thành Lượng**